

Bản án số: 66/2020/HSST

Ngày: 30-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Ông Mai Hồ Hải Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mỹ Thương- Là thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Hải Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2020/TLST- HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung T; Tên gọi khác: Xin Mèo; Sinh ngày: 19/4/1992 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 29 phường M, quận S, Thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị Kim H(Chết); Bị cáo có vợ: Trương Thị Thu A và có 01 con sinh năm: 2012;

Tiền án:

- Ngày 18 tháng 01 năm 2010 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 02/2010/HSST.

- Ngày 25 tháng 3 năm 2013 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 19/2013/HSST.

- Ngày 25 tháng 12 năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 268/2015/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2018.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 05/3/2020 có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Đoàn Đức D, Sinh năm: 1992. Nơi ĐKKHKT: xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chỗ ở hiện nay: Nhà công vụ 199 Bộ Công an, Phòng 805 Đường A, phường H, quận N, Thành phố Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đề có ma túy sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân và bán lại kiếm lời nên vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 04.3.2020, bị cáo đến quán cà phê (chưa xác định được địa chỉ cụ thể) trên đường Lê Tấn Trung, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng gặp và mua của người thanh niên tên Thành (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) 1.000.000 đồng mua ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, bị cáo lấy ra một ít rồi cùng người thanh niên tên Hiếu (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng. Số ma túy còn lại bị cáo cất vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo nhận được điện thoại của một người thanh niên tên Vương (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) gọi đến từ số thuê bao 0961.985.729 hỏi mua ma túy đá. Bị cáo đồng ý và thỏa thuận với Vương là Vương sẽ gọi lái xe Grab đến quán cơm Tài Ký, số 130 Đường Hà Kỳ Ngộ, Tp

Đà Nẵng để nhận ma túy và Vương sẽ chuyển tiền mua ma túy cho bị cáo thông qua ví điện tử MoMo. Khoảng 15 phút sau, bị cáo nhận được điện thoại từ số 0385957668 - là số điện thoại của anh Đoàn Đức D lái xe Grab báo đã đến điểm nhận hàng cho Vương. Tại đây, bị cáo giao cho anh D một hộp bánh đậu xanh bên trong có ma túy để anh D giao cho Vương và bị cáo đã trả tiền phí giao hàng cho anh D là 100.000 đồng. Sau khi nhận hàng xong, đi được một đoạn thì tổng đài grab điện thoại báo anh D mở gói hàng vừa nhận. Anh D dừng xe mở gói hàng kiểm tra thì bên trong là một hộp bánh màu đỏ có chữ “Rồng Vàng” hình chữ nhật có kích thước (3x10x15) cm, tiếp tục mở hộp bánh ra anh D phát hiện có một gói tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 05.3.2020 anh đã đến Công an phường Phước Mỹ trình báo. Lực lượng Công an phường Phước Mỹ đã phối hợp với Cơ quan điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Sơn Trà tạm giữ và niêm phong số tang vật trên.

Tang vật thu giữ:

- 01 gói nylon KT (4x7)cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Được niêm phong ký hiệu T;
- 01 hộp bánh màu đỏ có ghi chữ “Rồng Vàng” hình chữ nhật có kích thước (3x10x15)cm;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng, có số imei: 355681073865592.
- 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia màu vàng, có thẻ sim: 0935.399.320.

Tại kết luận giám định số: 74/GĐ-MT ngày 13/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể mẫu T: 0,708 gam;

Tại bản cáo trạng số: 66/2020/CT- VKS ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung

T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm q Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điểm q Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt Nguyễn Trung T từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Do không xác minh được về tài sản của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Trung T.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong hoàn trả sau khi giám định số 74/GĐ-MT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 hộp bánh màu đỏ có chữ Rồng vàng hình chữ nhật có kích thước (3x10x15)cm.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia màu vàng, số code 0515747359317/02/756290/4 có gắn thẻ sim: 0935.399.320.

Tuyên trả cho bị cáo một điện thoại di động có dòng chữ iPhone 6S màu, số imei 355681073865592 nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo việc thi hành án.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đồng do phạm tội mà có.

Bị cáo Nguyễn Trung T thừa nhận hành vi phạm tội của mình là có giao ma túy cho anh D là người lái xe Grab để bán cho Vương và Vương sẽ chuyển tiền mua ma túy cho bị cáo thông qua ví điện tử MoMo với số tiền 1.100.000đồng. Do bị cáo có ba tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

quận Sơn Trà khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà truy tố, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm q Khoản 2 Điều 251 BLHS là đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo thực sự ăn năn, hối cải và hứa sẽ không bao giờ tái phạm nữa, mong HĐXX xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Để có ma túy sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân nên vào ngày 04.3.2020, bị cáo đã mua 1.000.000 đồng ma túy của đối tượng Thành (chưa xác định được nhân thân lai lịch) rồi lấy ra một ít cùng Hiếu (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng. Số ma túy còn lại có khối lượng 0,708 gam ma túy – loại Methamphetamin, bị cáo bán cho người thanh niên tên Vương (chưa xác định được nhân thân lai lịch) với số tiền 1.000.000 đồng thông qua người vận chuyển hàng grab là anh Đoàn Đức D. Khi đang trên đường đi giao gói hàng cho Vương thì tổng đài grab điện thoại báo anh D mở gói hàng vừa nhận kiểm tra thì phát hiện là ma túy nên vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 05.3.2020 anh D đã trình báo và giao nộp cho Công an. Ngoài ra bị cáo đã có 03 tiền án về các tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 02/2010/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài

sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 19/2013/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2013 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà và tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 268/2015/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2018 đến nay chưa được xóa án tích. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Trung T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm q Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ma túy hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác như: Trộm cắp, cướp giật, giết người ... làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, đồng thời cũng là một trong những nguyên nhân làm lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS. Vì vậy, Đảng và Nhà nước ta đã đề ra nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo chí, phát thanh, truyền hình ... Các cơ quan bảo vệ pháp luật cũng đưa ra xét xử nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này nhằm răn đe phòng ngừa. Bị cáo Nguyễn Trung T nhận thức rõ được những tác hại đó nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, ham chơi đua đòi, xem thường pháp luật và để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã thực hiện việc cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích mua bán. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý không những xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận Sơn Trà nói riêng.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một

phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt do bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: một phong bì niêm phong hoàn trả sau khi giám định số 74/GĐ-MT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 hộp bánh màu đỏ có chữ Rồng vàng hình chữ nhật có kích thước (3x10x15)cm.

- Đối với 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia màu vàng, số code 0515747359317/02/756290/4 có gắn thẻ sim: 0935.399.320 thu giữ của bị cáo có liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với một điện thoại di động có dòng chữ iPhone 6S màu hồng, số imei 355681073865592 thu giữ của bị cáo thấy không liên quan đến vụ án nên tuyên trả lại cho bị cáo. Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đồng do bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy mà có.

Do không xác minh được về tài sản của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2020.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Trung T, Công an quận Sơn Trà đã ra Quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Trung T phải chịu 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ Điểm q Khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt ngày 05/3/2020.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy một phong bì niêm phong hoàn trả sau khi giám định số 74/GĐ- MT ngày 13/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng, 01 hộp bánh màu đỏ có chữ Rồng vàng hình chữ nhật có kích thước (3x10x15)cm.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia màu vàng, số code 0515747359317/02/756290/4 có gắn thẻ sim: 0935.399.320 thu giữ của bị cáo Nguyễn Trung T.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Trung T một điện thoại di động có dòng chữ iPhone 6S màu hồng, số imei 355681073865592 nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đồng do bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy mà có.

Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2020.

3/ Án phí HSST: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST bị cáo Nguyễn Trung T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho những người tham gia tố tụng có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng

mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Hòa Sơn, Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Thị Thy Tuyết

